

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam

- Mã chứng khoán: VIG

- Địa chỉ: Tầng 1 và tầng 8, Khối B Toà nhà Sông Đà, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội

- Điện thoại liên hệ: 024 3514 9999 Fax: (84-28) 39110789

- E-mail: info@visc.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 26/06/2025, Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam đã nhận được Quyết định số 312/QĐ-XPHC của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 20/06/2025 về xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 26/06/2025 tại đường dẫn: <https://visc.com.vn/vi/news/cong-bo-thong-tin-3103.spp>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Quyết định số 312/QĐ-XPHC ngày 20/06/2025

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ
TÀI CHÍNH VIỆT NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC**


Dương Quang Trung

Số: 312 /QĐ-XPHC

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (Nghị định số 118/2021/NĐ-CP) và Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP (Nghị định số 68/2025/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán (Nghị định số 156/2020/NĐ-CP) và Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP (Nghị định số 128/2021/NĐ-CP);

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 08/BB-VPHC lập ngày 07/5/2025;

Căn cứ Quyết định số: 11/QĐ-GQXP ngày 07/3/2025 của Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên tổ chức vi phạm: Công ty cổ phần chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam (Công ty)

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 và Tầng 8, Khối B Tòa nhà Sông Đà, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Số Giấy phép thành lập và hoạt động số 88/UBCK-GPHĐKD; ngày cấp 11/01/2008 (cấp lần đầu); Giấy phép thay đổi điều chỉnh mới nhất số 89/GPĐC-UBCK cấp ngày 08/11/2023; Nơi cấp: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN).

Người đại diện theo pháp luật: Dương Quang Trung

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng Giám đốc

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Vi phạm quy định về nhận lệnh và thực hiện lệnh giao dịch của khách hàng (Công ty không lưu giữ bằng chứng chứng minh về việc đặt lệnh qua điện thoại của một số khách hàng tài khoản số 076C000224, số 076C121808, số 076C230077 và số 076C236668).

- Cung cấp các dịch vụ chứng khoán hoặc dịch vụ khác phải báo cáo UBCKNN trước khi thực hiện nhưng chưa báo cáo UBCKNN hoặc khi chưa có ý kiến bằng văn bản của UBCKNN hoặc chưa có quy định hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Công ty phối hợp với các cá nhân/tổ chức cung cấp dịch vụ cho khách hàng vay tiền giao dịch mua chứng khoán khi chưa báo cáo UBCKNN hoặc khi chưa có ý kiến bằng văn bản của UBCKNN hoặc chưa có quy định hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Cung cấp dịch vụ chứng khoán không phù hợp với nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán được cấp phép theo quy định tại Điều 86 Luật Chứng khoán (Công ty thực hiện ký kết hợp đồng tư vấn phát hành cổ phiếu khi chưa được cấp phép hoạt động nghiệp vụ Bảo lãnh phát hành chứng khoán).

- Báo cáo không đầy đủ nội dung theo quy định pháp luật (Công ty đã thực hiện báo cáo hoạt động tháng 3/2024, tháng 4/2024, 6/2024, 7/2024, 8/2024, 9/2024, 10/2024, 11/2024, 12/2024 có nội dung không đầy đủ. Công ty có phát sinh giao dịch mua, bán cổ phiếu chưa niêm yết gồm: cổ phiếu của Công ty cổ phần (CTCP) Đầu tư Xuất nhập khẩu Đông Đô, CTCP Sản xuất & Xuất nhập khẩu Hà Nội, CTCP Liên doanh Alpec, CTCP Đầu tư Minh Nguyên, CTCP Bất động sản Hoa Anh Đào, CTCP Tài chính Kim Lân, CTCP TIG Holdings, CTCP Đầu tư Bất động sản Hà Thành, CTCP Đầu tư Thăng Long Phú Thọ, CTCP Thương mại xuất nhập khẩu Thủ Đô; tuy nhiên, Công ty không trình bày thông tin về các giao dịch mua, bán chứng khoán chưa niêm yết này trong các báo cáo hoạt động tháng 3/2024, tháng 4/2024, 6/2024, 7/2024, 8/2024, 9/2024, 10/2024, 11/2024, 12/2024).

- Không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định pháp luật (Công ty chưa thực hiện công bố thông tin trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty, hệ thống công bố thông tin của UBCKNN và trang thông tin điện tử của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với các tài liệu: Quyết định số 06/2023/QĐ/CTHĐQT-VICS ngày 07/03/2023 và Quyết định số 07/2023/QĐ/CTHĐQT-VICS ngày 08/3/2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) về việc thông qua phương án đầu tư mua 450 trái phiếu CTCP Phân phối HDE; Quyết định số 08/2023/QĐ/CTHĐQT-VICS ngày 09/3/2023, Quyết định số 09/2023/QĐ/CTHĐQT-VICS ngày 10/3/2023 của Chủ tịch HĐQT về việc thông qua phương án đầu tư mua 450 trái phiếu CTCP Thương mại sản xuất và

đầu tư Hà Thành; Quyết định số 10/2023/QĐ/CTHĐQT- VICS ngày 09/3/2023 và Quyết định số 11/2023/QĐ/CTHĐQT- VICS ngày 10/3/2023 của Chủ tịch HĐQT về việc thông qua phương án đầu tư mua 400 trái phiếu CTCP Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ đô; Nghị quyết HĐQT số 20/2023/NQ/HĐQT-VISC ngày 07/6/2023 về việc thế chấp tài sản tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam để vay vốn tín dụng 40 tỷ đồng).

3. Quy định tại:

- Điểm g khoản 3 Điều 26 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP;
- Điểm b khoản 5 Điều 24 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP;
- Điểm b khoản 5 Điều 24 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP;
- Điểm b khoản 2 Điều 43 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP;
- Điểm a khoản 4 Điều 42 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP.

4. Các tình tiết tăng nặng:

- Vi phạm hành chính nhiều lần, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi: Vi phạm quy định về nhận lệnh và thực hiện lệnh giao dịch của khách hàng; Báo cáo không đầy đủ nội dung theo quy định pháp luật; Không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định pháp luật;

- Tái phạm, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi cung cấp các dịch vụ chứng khoán hoặc dịch vụ khác phải báo cáo UBCKNN trước khi thực hiện nhưng chưa báo cáo UBCKNN hoặc khi chưa có ý kiến bằng văn bản của UBCKNN hoặc chưa có quy định hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Người vi phạm hành chính đã tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng xử lý vi phạm hành chính, quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể:

- Phạt tiền 125.000.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng) đối với hành vi vi phạm quy định về nhận lệnh và thực hiện lệnh giao dịch của khách hàng;

- Phạt tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng) đối với hành vi cung cấp các dịch vụ chứng khoán hoặc dịch vụ khác phải báo cáo UBCKNN trước khi thực hiện nhưng chưa báo cáo UBCKNN hoặc khi chưa có

ý kiến bằng văn bản của UBCKNN hoặc chưa có quy định hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Phạt tiền 225.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm triệu đồng) đối với hành vi cung cấp dịch vụ chứng khoán không phù hợp với nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán được cấp phép theo quy định tại Điều 86 Luật Chứng khoán;

- Phạt tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) đối với hành vi báo cáo không đầy đủ nội dung theo quy định pháp luật;

- Phạt tiền 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng) đối với hành vi Không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định pháp luật.

Tổng mức phạt tiền là 745.000.000 đồng (Bảy trăm bốn mươi lăm triệu đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung:

- Đình chỉ hoạt động nghiệp vụ môi giới chứng khoán có thời hạn 02 tháng, theo quy định tại khoản 7 Điều 24 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP đối với hành vi “Cung cấp dịch vụ công ty chứng khoán không phù hợp với nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán được cấp phép theo quy định tại Điều 86 Luật Chứng khoán” và hành vi “Cung cấp các dịch vụ chứng khoán hoặc dịch vụ khác phải báo cáo UBCKNN trước khi thực hiện nhưng chưa báo cáo UBCKNN hoặc khi chưa có ý kiến bằng văn bản của UBCKNN hoặc chưa có quy định hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”.

Thời hạn thực hiện hình thức xử phạt bổ sung là 02 tháng, kể từ ngày 01/7/2025.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả: Không có.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Dương Quang Trung là người đại diện theo pháp luật của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty cổ phần chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

Công ty cổ phần chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước Khu vực I, địa chỉ: Số 18 đường Giải Phóng, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội hoặc nộp tiền phạt vào tài khoản số: 7111 của Kho bạc Nhà nước Khu vực I

trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Công ty cổ phần chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Khu vực I để thu tiền phạt.

3. Gửi cho bà Phạm Thị Thanh Hương – Chánh Thanh tra, Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch (để báo cáo);
- Ban QLKD (để g/s);
- VNX, HNX, HSX, VSDC (để g/s);
- Lưu: VT, TT, HS (12b).

